

*

Số 03-NQ/ĐU

Thu Lũm, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
VỀ TẬP TRUNG CÁC NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG,
DU LỊCH CỘNG ĐỒNG GẮN VỚI BẢO TỒN, PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC
xã Thu Lũm, giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Nghị Quyết số 01-NQ/ĐH ngày 17/8/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thu Lũm lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thu Lũm ban hành Nghị quyết “Tập trung các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc xã Thu Lũm, giai đoạn 2025 - 2030” với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Xã Thu Lũm là xã biên giới của tỉnh Lai Châu, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh; đồng thời là địa bàn có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch cộng đồng với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, ruộng bậc thang, biển mây, cùng các điểm tâm linh, lịch sử như: Mốc biên giới số 18 - nơi sông Đà chảy vào đất Việt; Hòn Đá Trắng - biểu tượng thiêng liêng của cộng đồng người Hà Nhì; bản sắc văn hóa của các dân tộc Hà Nhì, La Hủ, Dao với nhà trình tường, trang phục truyền thống, các nghi lễ cổ truyền cùng nhiều loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc, góp phần khẳng định giá trị văn hóa độc đáo và tiềm năng phát triển bền vững của xã trong giai đoạn mới.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, chính quyền xã; sự đồng thuận của Nhân dân các dân tộc, kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội của xã từng bước được đầu tư, cải thiện. Hệ thống giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa bản được quan tâm đầu tư; một số công trình thiết yếu phục vụ dân sinh, phát triển sản xuất đã phát huy hiệu quả. Hoạt động văn hóa – xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc Hà Nhì, La Hủ, Dao từng bước được khôi phục, gìn giữ và phát huy. Một số lễ hội truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp được duy trì; nhiều giá trị văn hóa tiêu biểu của dân tộc Hà Nhì đã được ghi nhận, gồm: Trang phục truyền thống Hà Nhì được công

nhận sản phẩm OCOP 3 sao cấp huyện; Nghệ thuật trình diễn dân gian “Xòe của người Hà Nhi” và nghệ thuật “Diễn xướng xa nhà ca của dân tộc Hà Nhi” được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Du lịch cộng đồng bước đầu được quan tâm, hình thành tiềm năng khai thác, góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về phát triển du lịch gắn với bảo tồn văn hóa.

Tuy nhiên, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, thiếu tính kết nối; nhiều tuyến đường liên bản, nội bản xuống cấp, Tỷ lệ cứng hóa các tuyến đường mới đạt khoảng 37%; hạ tầng phục vụ du lịch còn rất hạn chế; hạ tầng điện, nước sạch, viễn thông tại một số bản chưa đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch cộng đồng trong giai đoạn mới. Du lịch cộng đồng phát triển chậm, chưa có sản phẩm đặc trưng, chưa hình thành chuỗi giá trị; kỹ năng làm du lịch của người dân còn hạn chế. Công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa chưa gắn chặt với phát triển kinh tế; nguy cơ mai một bản sắc văn hóa truyền thống ở một số dân tộc vẫn còn hiện hữu. Nguồn lực đầu tư còn phân tán, quy mô nhỏ; việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn khó khăn.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế trên là: Xuất phát điểm kinh tế thấp, địa bàn rộng, giao thông khó khăn; nhận thức của một bộ phận cán bộ và Nhân dân về vai trò của phát triển kết cấu hạ tầng và du lịch cộng đồng chưa đầy đủ; công tác quy hoạch, kêu gọi đầu tư, phối hợp triển khai giữa các ngành, các cấp chưa đồng bộ.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển kết cấu hạ tầng và du lịch cộng đồng là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, vừa cấp bách, vừa chiến lược, phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự tham gia chủ động của Nhân dân.

- Đầu tư phát triển hạ tầng và du lịch cộng đồng phải gắn chặt với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; kiên quyết không đánh đổi văn hóa, môi trường lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

- Huy động tối đa các nguồn lực; trong đó nguồn lực Nhà nước giữ vai trò hỗ trợ, nguồn lực xã hội hóa và nội lực Nhân dân là quyết định; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, hình thức.

- Phát triển du lịch cộng đồng phải gắn với giảm nghèo bền vững, tạo sinh kế ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

2. Mục tiêu chung

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; từng bước hình thành

và phát triển du lịch cộng đồng đặc trưng của xã Thu Lũm gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, giảm nghèo bền vững, giữ vững quốc phòng – an ninh, xây dựng Thu Lũm phát triển ổn định và bền vững.

3. Mục tiêu đến năm 2030

(1) Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường trục xã, đường liên bản và đường vào các điểm du lịch; bảo đảm đến năm 2030, 100% các bản có đường ô tô, xe máy đi lại thuận tiện quanh năm. 100% bản có nhà văn hóa được đầu tư, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu sinh hoạt cộng đồng và tổ chức hoạt động du lịch.

(2) Hình thành và phát triển một số điểm du lịch trọng tâm, gồm: Điểm du lịch Thượng nguồn sông Đà gắn với xây dựng cột cờ tại khu vực mốc biên giới số 18; khu du lịch tâm linh Hòn Đá Trắng; Nhà trình tường tại bản Thu Lũm 2; các điểm ngắm cảnh ruộng bậc thang tại bản Gò Khà và các điểm săn mây hùng vĩ.

(3) Xây dựng, duy trì và phát huy các đội văn nghệ quần chúng nòng cốt tại tất cả các bản, Ít nhất 70% giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc được bảo tồn, phục dựng và phát huy gắn với phát triển du lịch.

(4) Thu hút đầu tư phát triển hệ thống homestay, dịch vụ ăn uống, nhà hàng tại các khu, điểm du lịch; phấn đấu đến năm 2030, có từ 15 đến 20 hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng, đón khoảng 6.000 lượt khách/năm, trong đó có khoảng 10% khách lưu trú dài ngày.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, ưu tiên các tuyến giao thông kết nối trung tâm xã với các bản, liên bản và các điểm du lịch; hoàn thiện hệ thống điện, nước sạch, viễn thông, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch cộng đồng và nâng cao đời sống nhân dân.

1.2. Xác định các khu, điểm du lịch trọng tâm để tổ chức xây dựng, quản lý và khai thác; phát triển hệ thống cơ sở lưu trú homestay, dịch vụ ăn uống, nhà hàng và các thiết chế du lịch; hình thành các sản phẩm và mô hình du lịch cộng đồng phù hợp với điều kiện của từng bản.

1.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, truyền thông và quảng bá du lịch; xây dựng mô hình thông tin số tại các bản, cụm dân cư nhằm hỗ trợ hoạt động du lịch cộng đồng.

1.4. Phát triển nguồn nhân lực du lịch, trong đó trọng tâm là xây dựng đội ngũ hộ dân làm du lịch và các đội văn nghệ quần chúng nòng cốt tại các bản phục vụ hoạt động trình diễn, giao lưu văn hóa.

1.5. Đẩy mạnh bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; gắn giá trị văn hóa truyền thống với phát triển du lịch cộng đồng, góp phần xây dựng thương hiệu du lịch Thu Lũm phát triển bền vững.

2. Giải pháp

2.1. Về phát triển giao thông và hạ tầng thiết yếu

Tập trung huy động các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án phát triển vùng dân tộc thiểu số để đầu tư các tuyến đường kết nối trung tâm xã với các bản, liên bản và các điểm du lịch; ưu tiên các tuyến trọng yếu, bảo đảm đi lại thuận lợi quanh năm.

Khuyến khích nhân dân tham gia đóng góp ngày công lao động, vật liệu tại chỗ trong xây dựng các công trình hạ tầng phù hợp điều kiện thực tế; tăng cường lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án để nâng cao hiệu quả đầu tư.

Tiếp tục đầu tư từng bước hoàn thiện hệ thống điện, nước sinh hoạt, viễn thông và các hạ tầng phục vụ phát triển du lịch cộng đồng, bảo đảm an toàn, ổn định và đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài.

2.2. Về phát triển du lịch cộng đồng

Triển khai phát triển du lịch theo lộ trình phù hợp, áp dụng phương châm “Làm điểm - làm mẫu - nhân rộng”; lựa chọn 01-02 bản có điều kiện về cảnh quan, văn hóa, giao thông để xây dựng mô hình du lịch cộng đồng thí điểm, sau đó nhân rộng theo đánh giá hiệu quả.

Kết nối với các tour, tuyến du lịch trong tỉnh và các địa phương lân cận nhằm hình thành chuỗi liên kết du lịch; hỗ trợ các bản làm du lịch nâng cao điều kiện vệ sinh, cảnh quan, xây dựng mô hình “Nhà sạch - vườn đẹp - bản văn hóa”.

Khuyến khích và hướng dẫn người dân đầu tư xây dựng homestay, dịch vụ ăn uống, điểm dừng chân và các dịch vụ phục vụ du lịch phù hợp quy hoạch và điều kiện kinh tế của hộ gia đình.

2.3. Về truyền thông, quảng bá môi trường du lịch

Đẩy mạnh tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu quảng bá hình ảnh du lịch Thu Lũm thông qua các kênh truyền thông phù hợp như Fanpage du lịch, trang Zalo cộng đồng và các sản phẩm video giới thiệu cảnh quan, văn hóa, ẩm thực địa phương.

Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông địa phương và các kênh truyền thông số phù hợp để xây dựng, tuyên truyền các chương trình thông tin, phóng sự quảng bá hoạt động du lịch, văn hóa của xã.

Duy trì tổ chức các sự kiện văn hóa - du lịch ở quy mô phù hợp như ngày

hội văn hóa dân tộc để giới thiệu văn hóa, ẩm thực, sản vật địa phương nhằm thu hút du khách và quảng bá hình ảnh xã.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường tại các điểm du lịch; hướng dẫn người dân giữ gìn vệ sinh, phân loại rác thải; ưu tiên đầu tư các công trình xử lý rác thải nhỏ, nhà vệ sinh cộng đồng và hệ thống thu gom rác phù hợp địa hình.

2.4. Về nguồn lực và phát triển nhân lực du lịch

Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng du lịch cộng đồng cho người dân, đặc biệt là thanh niên, phụ nữ và lực lượng lao động trở về địa phương; phối hợp với các trung tâm, cơ sở đào tạo tổ chức tập huấn kỹ năng đón tiếp, hướng dẫn, nấu ăn, dọn phòng, quảng bá sản phẩm.

Khuyến khích học sinh, sinh viên theo học các ngành nghề liên quan tới du lịch, văn hóa, nông nghiệp gắn với phát triển du lịch cộng đồng của địa phương.

Tăng cường lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn nhằm tối ưu hóa nguồn lực; ưu tiên đầu tư công cho các hạng mục hạ tầng thiết yếu, đồng thời vận động tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ các hạng mục nhỏ như điểm check-in, pano quảng bá, điểm dừng chân.

Khuyến khích người dân tham gia các mô hình hợp tác, cùng quản lý - cùng hưởng lợi trong phát triển du lịch cộng đồng; mở rộng xã hội hóa, huy động nguồn lực từ doanh nghiệp và cộng đồng để hỗ trợ phát triển du lịch bền vững.

2.5. Về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc

Rà soát, thống kê, lập danh mục các giá trị văn hóa truyền thống cần bảo tồn, phục dựng; tăng cường tuyên truyền và duy trì các lễ hội truyền thống tiêu biểu của các dân tộc, nhất là dân tộc Hà Nhì; gắn bảo tồn văn hóa với xây dựng đời sống văn hóa mới, xóa bỏ hủ tục, phong tục lạc hậu.

Hỗ trợ xây dựng đội văn nghệ quần chúng nòng cốt tại tất cả các bản; mở các lớp truyền dạy văn hóa dân tộc nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa đặc trưng; khuyến khích thế hệ trẻ tham gia gìn giữ, truyền dạy văn hóa truyền thống.

Phát triển sản phẩm thủ công, sản phẩm văn hóa thành hàng hóa du lịch; hỗ trợ xây dựng sản phẩm OCOP, quà lưu niệm gắn với bản sắc các dân tộc trên địa bàn.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; định hướng ưu tiên nguồn lực và cho ý kiến đối với các nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn.

2. Hội đồng nhân dân xã cụ thể hóa Nghị quyết vào các kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, ngân sách hằng năm; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện; thực hiện tốt quy chế dân chủ, lắng nghe, tổng hợp ý kiến nhân dân, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa Nghị quyết bằng kế hoạch triển khai hằng năm và từng giai đoạn; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng chương trình, nhiệm vụ cụ thể; chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển hạ tầng, du lịch cộng đồng và bảo tồn văn hóa theo thẩm quyền.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết; gắn phong trào thi đua của từng tổ chức với nhiệm vụ phát triển hạ tầng, du lịch và bảo tồn văn hóa.

5. Ban Xây dựng Đảng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; hướng dẫn, theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết tại cơ sở; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và tổng hợp ý kiến của nhân dân để tham mưu Ban Thường vụ chỉ đạo kịp thời, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết; đánh giá kết quả, phát hiện hạn chế, thiếu sót và kiến nghị biện pháp khắc phục; tổng hợp và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, (b/c)
- TT Đảng ủy,
- TT HĐND xã,
- UBND xã,
- Ủy ban MTTQVN xã,
- Các đ/c Ủy viên BCH ĐU xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã,
- Lưu VP ĐU.



Nguyễn Trường Giang